TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2025/HS-ST
Ngày 10 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Sự

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Điệu và ông Hoàng Công Hạ

***Thư ký phiên toà**:* Bà Dương Thị Thanh Thuỷ- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng tham gia phiên toà**:* Bà Đào Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án 97/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Trần Đức C**, sinh năm 1986; Số CCCD: .....; Nơi sinh: Hà Nội; nơi thường trú: số 16 ngõ 53 phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: thôn 3 Hợp Thành, xã Quang Trung, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng (nay là phường Lê Ích Mộc, thành phố Hải Phòng); dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: lao động tự do; họ và tên bố: Trần Đức Chung, sinh năm 1962; họ và tên mẹ: Bùi Hải Yến, sinh năm 1964. Bị can chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: Bị caó có 03 tiền án đều đã được xoá án tích.

+ Bản án số 37/2006/HSST ngày 28/02/2006 của Toà án nhân dân quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản và buộc nộp 154.000 đồng để sung công quỹ Nhà Nước. Đã nộp xong án phí 50.000 đồng và tiền sung công ngày 23/9/2011. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/10/2006.

+ Bản án số 120/2007/HSST ngày 31/7/2007 của Toà án nhân dân quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đã nộp xong án phí 50.000 đồng ngày 14/01/2009. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/12/2007.

+ Bản án số 415/2015/HSST ngày 21/12/2015 của Toà án nhân dân quận Đống Đa thành phố Hà Nội xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/2016. Đã nộp xong án phí 200.000 đồng ngày 18/01/2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 17/5/2025 đến ngày 26/5/2025 chuyển tạm giam. Có mặt

2. **Xeo Văn M**, sinh năm: 1987; Số CCCD: 040087028083; Nơi sinh: Nghệ An; Nơi thường trú: bản Na Bè, xã Xá Lượng, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: thôn 3 Hợp Thành, xã Quang Trung, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng (nay là phường Lê Ích Mộc, Hải Phòng); Dân tộc: Khơ Mú; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: lao động tự do; họ và tên bố: Xeo Đại Thắng, sinh năm 1952; Họ và tên mẹ: Kha Thị Lan, sinh năm 1958. Bị can chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 17/5/2025 đến ngày 26/5/2025 chuyển tạm giam. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 17/5/2025, tại đường đê thuộc khu vực Hợp Thành, xã Quang Trung, Thủy Nguyên, Hải Phòng (nay là phường Lê Ích Mộc, thành phố Hải Phòng), Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với Trạm Cảnh sát giao thông Lưu Kiếm, Công an xã Quang Trung (nay là Công an phường Lê Ích Mộc) phát hiện Xeo Văn M và Trần Đức C có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã đưa Cường, May về trụ sở Công an xã Quang Trung kiểm tra và thu giữ vật chứng gồm: tại túi quần bên phải phía trước của Cường 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng (mẫu số 01), tại túi quần bên trái phía trước của Cường 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng bên trong có chất bột màu trắng (mẫu số 02) và 01 lọ nước cất. Tại túi quần phía trước bên trái của May 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng có dung dịch màu nâu (mẫu số 03), 50.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và 01 xe mô tô biển kiểm soát 34K8-4906.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ và khu vực có liên quan của Trần Đức C, Xeo Văn M, Cơ quan Công an không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Trần Đức C, Xeo Văn M dương tính với ma tuý Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 317/KL-KTHS ngày 23/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu số 01 thu giữ của Cường là ma tuý, có khối lượng 0,17 gam, loại Heroine. Mẫu số 02 thu trong kim tiêm là

ma tuý, có khối lượng 0,02 gam, loại Heroine. Mẫu số 03 tìm thấy chất ma tuý, loại Heroine, không đủ điều kiện xác định hàm lượng, khối lượng chất ma tuý bám dính.

Tại cơ quan Công an, Trần Đức C và Xeo Văn M khai nhận: Cường và May đều nghiện ma tuý, ở cùng dãy nhà trọ thuộc thôn 3 khu vực Hợp Thành, xã Quang Trung. Khoảng 8 giờ ngày 17/5/2025, Cường hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát 34K8 – 4906 của May với mục đích đi mua ma túy về sử dụng. May đồng ý cho Cường mượn với điều kiện May đi cùng và cho May cùng sử dụng ma tuý. Cường điều khiển xe chở May ngồi phía sau đi đến ngõ 30 khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng, tại đây, May ngồi ngoài xe chờ, Cường đi bộ vào bên trong ngõ cách khoảng 100m mua của một người nữ giới không quen biết một gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Cường điều khiển xe mô tô và chở May về nhà trọ. Trên đường về, Cường vào một cửa hàng thuốc tây mua 03 bơm kim tiêm và 02 lọ nước cất hết số tiền 12.000 đồng. Khi đi đến khu vực nghĩa địa thuộc phường Thiên Hương, Thuỷ Nguyên, Hải Phòng, Cường và May đi vào bên trong tìm chỗ sử dụng ma tuý. Tại phần mộ của cụ Nguyễn Thị Ải và cụ Đỗ Văn Dũng, Cường lấy ra 02 bơm kim tiêm và 02 lọ nước cất, một chiếc bơm kim tiêm cho May và bản thân Cường sử dụng một chiếc bơm kim tiêm. Cường sử dụng móng tay cấu một phần nhỏ Heroin cho vào một lọ nước cất còn phần còn lại được Cường bọc lại và cất giấu trong túi quần phía trước bên phải của mình. Cường lắc đều và hòa tan ma tuý trong nước cất, Cường sử dụng bơm kim tiêm hút một phần chất ma túy trong lọ nước cất rồi đưa cho May, Cường tiếp tục sử dụng bơm kim tiêm hút hết phần còn lại, sau đó tiêm trực tiếp vào cơ thể ở vị trí bẹn còn May tiêm vào tay. Sau khi sử dụng xong Cường vứt chiếc kim tiêm đi còn May cất vào túi quần. Cường lấy một ít từ gói ma tuý cho vào bơm kim tiêm còn lại để tiện sử dụng. Sau đó, Cường tiếp tục chở May về nhà trọ, khi đi đến gần cổng Hợp Thành thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên. Trần Đức C khai nhận May không đóng góp tiền để mua ma tuý, số ma tuý còn lại Cường cất giữ để một mình sử dụng riêng.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Xeo Văn M, số ma tuý và vỏ bao gói, 01 bơm kim tiêm còn lại sau giám định trong phong bì dấu niêm phong 317MT/PC09, 01 bơm kim tiêm sau giám định trong phong bì dấu niêm phong 317MT-A/PC09, 50.000 đồng, 01 lọ nước cất chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hải Phòng quản lý.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 34K8-4906: Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra đã tách ra làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT- VKSTN ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng truy tố truy tố: Bị cáo Xeo Văn M phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Đức C phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định

tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo Trần Đức C, Xeo Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, các bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà trình bày quan điểm: Giữ Nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trần Đức C về tội Tổ chức sử dụng ma tuý quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; bị cáo Xeo Văn M phạm tối Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội và cùng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 55 Bộ luật hình xử phạt bị cáo Trần Đức C từ 30 đến 36 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý; Từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 04 – 05 năm buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ 17/5/2025; Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Xeo Văn M mức án từ 27 đến 30 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý và vỏ gói còn lại sau giám định, 02 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất; trả lại cho Xeo Văn M 01 điện thoại Oppo và 50.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuỷ Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo Trần Đức C, Xeo Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Bản kết luận giám định số 317/ KL – KTHS ngày 23/5/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ đủ căn cứ xác định: Ngày 17/5/2025 Trần Đức C và Xeo Văn M cùng chung ý chí tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cho nhau. Trong đó, đối với Trần Đức C là người khởi xướng và là người bỏ tiền mua ma tuý, bơm kim tiêm, nước cất, pha ma tuý vào nước cất. Ngoài ra Trần Đức C còn cất giấu trái phép 0,19gam ma tuý Heroin để sử dụng riêng cho bản thân bị bắt quả tang. Đối với Xeo Văn M là người dùng xe mô tô của mình quản lý cùng Trần Đức C đi mua ma tuý để hai bên cùng sử dụng.

Như vậy hành vi của bị cáo Trần Đức C đã thoả mãn cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý " theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội " Tổ chức sử dụng chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Xeo Văn M đã thoả mãn cấu thành tội "Tổ chức sử dụng chất ma tuý" theo quy đinh tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma tuý của nhà nước. Hiện nay tệ nạn ma tuý đang là hiểm hoạ lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khoẻ của con người, gây mất trật tự an toàn xã hội và là tác nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm xã hội khác. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của từng bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây thuộc tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân:

[6] Bị cáo Trần Đức C đã có 03 tiền án đều đã được xoá án tích nay phạm tội không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, xong thể hiện bị cáo Cường có nhân thân xấu.

[7] Bị cáo Xeo Văn M nhân thân không có tiền án, tiền sự.

- Về vai trò:

[7] Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, xác định vai trò của bị cáo Trần Đức C cao hơn, thực hành tích cực hơn bị cáo Xeo Văn M. Do đó cần áp mức hình phạt đối với bị cáo Trần Đức C cao hơn bị cáo Xeo Văn M.

- Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

[8] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức án tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo Trần Đức C, Xeo Văn M mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Căn cứ khoản 5 Điều 255, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Song xét bị cáo Trần Đức C, bị cáo Xeo Văn M không có tài sản riêng, thu nhập của các bị cáo không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng:

[10] Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 02 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất.

- Trả lại Xeo Văn M 01 điện thoại Oppo và 50.000.000đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 10 năm 2025 tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Hải Phòng

- Về án phí:

[11] Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 các bị cáo Trần Đức C, Xeo Văn M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[12] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức C phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức C 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"; 30 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành là (05) năm (06) sáu tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày tạm giữ 17/5/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Xeo Văn M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"

Xử phạt: Bị cáo Xeo Văn M 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/5/2025.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 0,09 gam ma tuý Heroine và vỏ bao gói, 01 bơm kim tiêm còn lại sau giám định trong phong bì dấu niêm phong 317MT/PC09, 01 bơm kim tiêm sau giám định trong phong bì dấu niêm phong 317MT-A/PC09; 01 lọ nước cất.

- Trả lại Xeo Văn M 01 điện thoại Oppo và số tiền 50.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 10 năm 2025 tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Hải Phòng)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Đức C, bị cáo Xeo Văn M phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án, tự nguyện thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 1- Hải Phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 1-HP;
- PV06, PC10 Công anTP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Lê Thị Sự